TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 525/2018/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 09 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Thái

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Doãn Đức

2. Ông Nguyễn Phi Hùng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1762/2017/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Lê Thanh Tr, sinh năm 1985 - có mặt;

Địa chỉ cư trú: 39/59A, khu phố 3, phường D, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Ông Tạ Hoàng T, sinh năm 1985 - có mặt;

Địa chỉ cư trú: E1/27, khu phố 6, phường D, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Đỗ Lê Thanh Tr và ông Tạ Hoàng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Tạ Đỗ Tuệ M, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2017, cho bà Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động. Tạm thời ông T không phải cấp dưỡng nuôi con, do bà Tr không có yêu cầu.

Ông T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của các con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: đương sự trình bày không có nên không giải quyết.

- Về nợ chung: đương sự trình bày không có nên không giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Tr tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 002521 ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, bà Tr đã nộp xong án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Thái